

HUYỆN ỦY HỌC MÔN
BAN TUYÊN GIÁO

*

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

**VỀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN
ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NHIỆM VỤ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN
HUYỆN HỌC MÔN TRỞ THÀNH THÀNH PHỐ
TRỰC THUỘC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

(Tài liệu sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị năm 2022)

LƯU HÀNH NỘI BỘ

HÓC MÔN, THÁNG 5 NĂM 2022

Phần thứ nhất

TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN THẬT SỰ TIÊN PHONG, GƯƠNG MẪU, CÓ ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG TRONG SÁNG, BẢN LĨNH CHÍNH TRỊ VỮNG VÀNG, ĐỦ NĂNG LỰC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

I. VỊ TRÍ, VAI TRÒ CỦA CÁN BỘ VÀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn dành sự quan tâm đặc biệt đến xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Người luôn xem cán bộ là vốn quý của Đảng, coi việc xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong công tác xây dựng Đảng, có vai trò quyết định đến toàn bộ công tác xây dựng lực lượng cách mạng.

Trong quá trình sáng lập, xây dựng và lãnh đạo Đảng ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh sớm thấy được vị trí, vai trò to lớn của cán bộ, Người nhấn mạnh: *“Cán bộ là cái gốc của mọi công việc”, “công việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hay kém”*. Người cho rằng cán bộ là tiền vốn của Đảng: *“Có vốn mới làm ra lãi. Bất cứ chính sách công tác gì nếu có cán bộ tốt thì thành công, tức là có lãi, không có cán bộ tốt thì hỏng việc, tức là lỗ vốn”*¹. Vì vậy, Người đặc biệt quan tâm đến công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ đủ đức, đủ tài, vừa “hồng” vừa “chuyên” đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của sự nghiệp cách mạng. Những quan điểm của Người về cán bộ là một nội dung quan trọng trong công tác xây dựng Đảng nói riêng, trong *“hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam”* nói chung, là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng ta và cách mạng nước ta.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, khi đã có đường lối cách mạng đúng thì cán bộ là khâu quyết định: *“Cán bộ là những người đem chính sách của Đảng, của Chính phủ giải thích cho dân chúng hiểu rõ và thi hành. Đồng thời đem tình hình của dân chúng báo cáo cho Đảng, cho Chính phủ hiểu rõ để đặt chính sách cho đúng”*². Mọi chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Chính phủ đều do cán bộ nghiên cứu, đề xuất, đồng thời cũng do cán bộ tổ chức, hướng dẫn Nhân dân thực hiện. Đường lối chính sách của Đảng đúng hay sai, tổ chức thực hiện thành công hay không đều phụ thuộc vào cán bộ. Động lực của mọi cuộc cách mạng là quần chúng Nhân dân, mà hạt nhân chủ yếu của nó là lực lượng cán bộ.

Dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh, trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng ta đã luôn xác định cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng; công tác cán bộ là khâu *“then chốt”* của công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị; luôn xem công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ toàn diện và đồng bộ các cấp là *“công việc gốc”* của Đảng, là khâu *“then chốt”* của *“nhiệm vụ then chốt”*, *“quyết định sự thành bại của cách mạng, gắn liền với vận mệnh của*

¹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb CTQG, Hà Nội, 2011, tập 6, tr.356.

² Hồ Chí Minh : Toàn tập, Sđđ, tập 5, tr. 309.

Đảng, của đất nước và chế độ”³. Vì vậy, Đảng ta đã xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp có đạo đức, phẩm chất trong sáng, có bản lĩnh kiên cường, có trình độ, năng lực không ngừng được nâng cao, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ qua các thời kỳ cách mạng.

II. TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN

Với quan điểm “*cán bộ là gốc của mọi công việc*”, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đặc biệt chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Tư tưởng của Người về cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ rất toàn diện, có giá trị lý luận, thực tiễn sâu sắc và thể hiện rõ chủ nghĩa nhân văn Hồ Chí Minh.

1. Tư cách, phẩm chất của cán bộ, đảng viên

Trong hệ thống quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về cán bộ, đảng viên, vấn đề tư cách được Người đặc biệt quan tâm. Trong tác phẩm “*Đường Kách mệnh*” (năm 1927), ở trang đầu tiên, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu ra 23 điểm thuộc tư cách một người cách mạng, trong đó chủ yếu là các tiêu chuẩn về đạo đức, thể hiện chủ yếu trong 3 mối quan hệ cơ bản nhất của con người: Quan hệ với mình, quan hệ với mọi người và quan hệ với công việc. Người viết: “*Tự mình phải: Cần kiệm. Hòa mà không tư. Cả quyết sửa lỗi mình. Cẩn thận mà không nhút nhát. Hay hỏi. Nhẫn nại (chịu khó). Hay nghiên cứu, xem xét. Vị công vong tư. Không hiếu danh, không kiêu ngạo. Nói thì phải làm. Giữ chủ nghĩa cho vững. Hy sinh. Ít lòng tham muốn về vật chất. Bí mật. Đối với người phải: Với từng người thì khoan thứ. Với đoàn thể thì nghiêm. Có lòng bày vẽ cho người. Trục mà không táo bạo. Hay xem xét người. Làm việc phải: Xem xét hoàn cảnh kỹ càng. Quyết đoán. Dũng cảm. Phục tùng đoàn thể*”⁴.

Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm, đề cao vai trò của đạo đức cách mạng và chính Người là một gương mẫu về đạo đức cách mạng, suốt đời cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Người khẳng định rằng: “*Đảng không phải là một tổ chức để làm quan phát tài*”⁵, người cán bộ cách mạng không phải là người “*làm quan cách mạng*”, không phải vào Đảng, không phải làm cán bộ là để “*thăng quan tiến chức*”, không phải như dưới thời thực dân - phong kiến “*một người làm quan cả họ được nhờ*”, không phải làm cán bộ để “*đề đầu cuời cổ dân chúng như dưới thời thực dân - phong kiến*”, v.v.. Người cán bộ phải tận tụy với sự nghiệp cách mạng, phải trung thành với Đảng, với Tổ quốc, “*phải làm tròn nhiệm vụ giải phóng dân tộc, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng*”⁶. Trung thành ở đây trước hết đòi hỏi cán bộ phải hoàn thành tốt, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của mình được giao, kể cả trong thời kỳ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và kể cả khi thời bình, xây dựng đất nước; thắng lợi thì không kiêu căng, chủ quan, tự mãn; khi gặp khó khăn, gian

³ Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Hội nghị lần thứ ba BCHTW (khóa VII), Nxb Sự thật, Hà Nội, 1992, tr.113.

⁴ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđđ, tập 2, tr. 281.

⁵ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđđ, tập 5, tr. 289.

⁶ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđđ, tập 5, tr. 289.

khổ, trở ngại thì không hoang mang, dao động; “*vô luận hoàn cảnh thế nào, lòng họ cũng không thay đổi*”⁷; phải luôn luôn có ý thức và hành động bảo vệ Đảng, bảo vệ Tổ quốc. Trung thành với cách mạng là phải hết lòng, hết sức phục vụ cách mạng, phục vụ Nhân dân, là việc gì có lợi cho dân, dù nhỏ, cũng gắng sức làm, việc gì có hại cho dân, dù nhỏ, cũng hết sức tránh.

Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu người cách mạng phải có đạo đức cách mạng làm nền tảng, mới hoàn thành nhiệm vụ cách mạng. Người coi đạo đức của người cách mạng như gốc của cây, ngọn nguồn của sông; “*Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được Nhân dân*”⁸. Đạo đức là hết sức cần thiết cho tất cả mọi người và đặc biệt cần thiết cho người cán bộ. Trong Di chúc thiêng liêng để lại trước lúc đi xa, Người căn dặn: “*Đảng ta là một đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của Nhân dân*”⁹.

Tiêu chí đạo đức người cán bộ cách mạng được Hồ Chí Minh chỉ ra hết sức cụ thể, đó là cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Người so sánh bốn đức cần, kiệm, liêm, chính của người cán bộ cách mạng như 4 mùa Xuân, Hạ, Thu, Đông của trời, như 4 phương Đông, Tây, Nam, Bắc của đất, mà thiếu một mùa thì không thành trời, thiếu một phương thì không thành đất, thiếu một đức thì không thành người. Người đòi hỏi cán bộ phải giữ 4 đức đó để không trở nên hủ bại, không biến thành sâu mọt của Nhân dân, mà phải là công bộc của Nhân dân. Người yêu cầu cán bộ “*phải đặt lợi ích của Đảng lên trên hết, lên trước hết. Vô luận lúc nào, vô luận việc gì, đảng viên và cán bộ phải đặt lợi ích của Đảng ra trước, lợi ích của cá nhân lại sau. Đó là nguyên tắc cao nhất của Đảng. Đó là “tính Đảng”*”.

Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh rằng, mỗi cán bộ, đảng viên cần phải có tính Đảng mới làm được việc. Kém tính Đảng, thì việc gì cũng không làm nên. Do kém tính Đảng mà cán bộ, đảng viên dễ mắc phải các căn bệnh như: *Bệnh ba hoa, Bệnh chủ quan, Bệnh địa phương, Bệnh hình thức, Bệnh ham danh vị, Bệnh ích kỷ, Bệnh thiếu kỷ luật, Bệnh hủ hoá, Bệnh cầu thả, Bệnh thiếu ngăn nắp, Bệnh xa quần chúng, Bệnh lười biếng*.

Cán bộ mắc phải một bệnh trong mười hai bệnh đó tức là hỏng việc. Vì vậy, Người yêu cầu phải ráo riết dùng phê bình và tự phê bình để giúp nhau chữa cho hết những bệnh ấy. Có như thế Đảng mới chóng phát triển.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, người đảng viên, người cán bộ tốt muốn trở nên người cách mạng chân chính, không có gì là khó cả. Điều đó hoàn toàn do lòng mình mà ra. Lòng mình chỉ biết vì Đảng, vì Tổ quốc, vì đồng bào thì mình sẽ tiến

⁷ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđđ, tập 5, tr. 290.

⁸ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđđ, tập 4, tr. 292.

⁹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđđ, tập 15, tr. 612.

đến chỗ chí công vô tư. Mình có chí công vô tư thì khuyết điểm sẽ càng ngày càng ít, mà những tính tốt sẽ ngày càng thêm. Theo Người, vấn đề là phải tự bản thân mỗi người cán bộ rèn luyện thường xuyên, hàng ngày. Tác phẩm *“Sửa đổi lối làm việc”*, Bác viết: *“Đạo đức cách mạng không phải ở trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh và rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”*¹⁰.

2. Trình độ, năng lực

Chủ tịch Hồ Chí Minh coi đạo đức là *“gốc”*, là *“nền tảng”* của người cán bộ, nhưng Người luôn yêu cầu cán bộ đồng thời phải có trình độ, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Người yêu cầu người cán bộ phải vừa có đức, vừa có tài, vừa *“hồng”*, vừa *“chuyên”*.

Tài luôn đi đôi với đức. Đức và tài có mối quan hệ biện chứng với nhau. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn kết hợp chặt chẽ hai yêu cầu này khi đánh giá, giáo dục, sử dụng cán bộ. Người nhấn mạnh rằng, đạo đức và tài năng là hai mặt không thể tách rời trong mỗi người cán bộ cách mạng. Trong Di chúc trước lúc đi xa, Người đã để lại những lời căn dặn tâm huyết của mình đối với thế hệ trẻ *“Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng xã hội chủ nghĩa vừa “hồng” vừa “chuyên”. Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và cần thiết”*¹¹.

Người cán bộ có tài là người có trình độ, trí tuệ, năng lực, giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, giàu về kinh nghiệm, có nhiều sáng kiến. Muốn trở thành người có tài, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu người cán bộ cách mạng không những phải thường xuyên nâng cao trình độ mà phải biết tự rèn luyện, học hỏi đúc kết từ thực tiễn hoạt động cách mạng.

Năng lực đầu tiên mà Hồ Chí Minh đòi hỏi ở người cán bộ cách mạng là năng lực lãnh đạo, quản lý, khả năng tổ chức động viên quần chúng thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Vì cán bộ chính là cầu nối, là người đem chính sách của Đảng, của Chính phủ đến với Nhân dân, nên đòi hỏi cán bộ phải có năng lực này, nếu không thì không xứng đáng là cán bộ cách mạng.

Để trở thành cán bộ tài năng, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu mỗi cán bộ cách mạng phải luôn chăm lo, rèn luyện, thực hiện lời dạy của Lênin là: *“Học, học nữa, học mãi!”*, và chính Người là tấm gương sáng về tinh thần tự rèn luyện nâng cao trình độ, không ngừng học tập để đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ cách mạng. Bất kỳ hoàn cảnh nào cán bộ cũng phải ra sức học tập để nâng cao trình độ văn hoá, tri thức về chính trị và trình độ lý luận. Có như vậy mới củng cố được đạo đức cách mạng, giữ vững lập trường, nâng cao sự hiểu biết và trình độ chính trị, mới làm tốt được công tác Đảng giao phó cho mình.

Người cho rằng, ngày nay không thể lãnh đạo chung chung được nữa; rằng,

¹⁰ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđđ, tập 11, tr. 612.

¹¹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđđ, tập 15, tr.612.

chỉ có lòng nhiệt tình không thôi thì chưa đủ, mà còn phải có tri thức nữa. Người quan niệm học không phải là để có bằng cấp, để thăng chức, mà là học để làm việc, làm người, làm cán bộ; học để phụng sự đoàn thể, giai cấp và Nhân dân, Tổ quốc và nhân loại. Người không ít lần phê bình một cách nghiêm khắc bệnh lười học tập, ngại học tập của một bộ phận cán bộ, đảng viên.

3. Tính tiên phong, gương mẫu

Là người sáng lập và rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến vai trò tiên phong, gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Người là tấm gương mẫu mực về đạo đức và nhân cách người đảng viên cộng sản, luôn tiên phong, gương mẫu trong lời nói, việc làm, hành động; những điều đó đã kết tinh thành những giá trị tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Cán bộ, đảng viên phải tiên phong, gương mẫu bởi họ là những người nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, vì thế *“đảng viên đi trước, làng nước theo sau”*¹². Cán bộ, đảng viên là người dẫn dắt quần chúng, muốn quần chúng làm theo thì bản thân phải là tấm gương, phải *“có gắng làm kiểu mẫu cho quần chúng trong mọi việc”*¹³. Tính tiên phong, gương mẫu của đảng viên là sự *“kiên quyết nhất, hăng hái nhất, trong sạch nhất, tận tâm tận lực phụng sự Tổ quốc và Nhân dân”*¹⁴; *“Mọi công việc Đảng đều do đảng viên làm. Mọi nghị quyết Đảng đều do đảng viên chấp hành. Mọi chính sách của Đảng đều do đảng viên mà thấu đến quần chúng. Mọi khẩu hiệu, mọi kế hoạch của Đảng đều do đảng viên có gắng thực hiện”*¹⁵.

Tính tiên phong, gương mẫu của người cán bộ, đảng viên phải được thể hiện ở mọi lúc, mọi nơi, mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Điều đó không thể tự nhiên mà có, mà phải do chính người cán bộ, đảng viên tu dưỡng, rèn luyện hằng ngày, thông qua quá trình phấn đấu không ngừng mới có được. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: *“Người đảng viên - dù công tác to hay nhỏ, địa vị cao hay thấp - ở đâu cũng phải làm gương mẫu cho quần chúng... Mà muốn cho quần chúng hăng hái thi hành, thì người đảng viên ắt phải xung phong làm gương mẫu để quần chúng bắt chước, làm theo”*¹⁶. Vì vậy, Người yêu cầu, cán bộ, đảng viên *“phải làm gương mẫu trong lao động sản xuất và trong học tập”*¹⁷; *“phải xung phong gương mẫu trong mọi công việc, hết lòng hết sức phục vụ Nhân dân”*¹⁸; *“phải gương mẫu, phải thiết thực, miệt mài nói tay làm để làm gương cho Nhân dân”*¹⁹. Trong bài nói chuyện tại buổi bế mạc Hội nghị cán bộ của Đảng lần thứ sáu, Người nhắc nhở cán bộ, đảng viên: *“Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ “cộng sản” mà ta được họ yêu mến... Muốn hướng dẫn Nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta*

¹² Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđđ, tập 15, tr. 546.

¹³ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđđ, tập 5, tr. 306.

¹⁴ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđđ, tập 7, tr. 50.

¹⁵ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđđ, tập 8, tr. 281.

¹⁶ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđđ, tập 7, tr. 55.

¹⁷ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđđ, tập 13, tr. 107.

¹⁸ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđđ, tập 14, tr. 110.

¹⁹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđđ, tập 14, tr. 168.

bất chước”²⁰. Người cho rằng, nếu mỗi cán bộ, đảng viên phấn đấu làm tròn nhiệm vụ của mình, tức là làm đầu tàu trong mọi công việc, thì công việc dù khó mấy làm cũng làm nên, kế hoạch to mấy cũng hoàn thành tốt.

Trong cuộc sống hằng ngày, người cán bộ, đảng viên không những phải có trách nhiệm tự tu dưỡng tốt để trở thành con người có đời tư trong sáng, mà còn phải là tấm gương để Nhân dân noi theo làm những điều đúng, điều thiện, chống lại thói hư, tật xấu. Và Người chính là tấm gương sáng về sự tiên phong, gương mẫu, cả trong mọi suy nghĩ, hành động, lời nói và việc làm từ nhỏ đến lớn, qua đó kết tinh thành những giá trị tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

4. Uy tín cán bộ

Uy tín của từng cá nhân cán bộ, đảng viên chính là những thành tố quan trọng tăng thêm uy tín cho Đảng, cho tổ chức. Nâng cao uy tín của người cán bộ, đảng viên là vấn đề hết sức quan trọng, góp phần hoàn thiện bộ máy Nhà nước, nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng.

Cán bộ có uy tín là người được dân tin, dân phục, dân yêu, do đó: *“Đảng viên nào không được dân tin, dân phục, dân yêu thì chưa xứng đáng là một người đảng viên của Đảng Lao động Việt Nam”*²¹. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, người cán bộ có uy tín phải là người có đạo đức cách mạng. Đó là cơ sở để giáo dục, thuyết phục và lãnh đạo quần chúng Nhân dân, là tấm gương sáng cho mọi người noi theo. Chính vì thế, chữ *“tín”* theo quan niệm này không phải chỉ là sự thuyết phục bằng lời nói, việc làm để cho mọi người tin ở mình, mà điều quan trọng hơn là phải nói cái gì, làm như thế nào để gây dựng và giữ được niềm tin. Vì lời nói và việc làm vừa là hình thức biểu hiện vừa là kết quả, là thước đo phản ánh một cách cô đọng nhất toàn bộ những phẩm chất nhân cách của người lãnh đạo. Để có uy tín trước Nhân dân, đòi hỏi người cán bộ phải luôn có đủ những phẩm chất, năng lực đáp ứng được những yêu cầu của tình hình thực tiễn đặt ra.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, khi có chức, có quyền lực trong tay, nhiều người rất dễ thay đổi, biến chất; bệnh quan liêu, hách dịch, cửa quyền, tư lợi cá nhân,... xuất hiện và có xu hướng gia tăng. Nhận rõ vấn đề này, Người đã đặc biệt chú ý đến việc xây dựng đội ngũ cán bộ với tư cách là người lãnh đạo đồng thời là công bộc của dân. Vì thế, ngay từ ngày đầu khi mới giành được chính quyền, Người đã yêu cầu người cán bộ cách mạng phải làm việc theo nguyên tắc: *“Việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh”* và *“muốn được dân yêu, muốn được lòng dân, trước hết phải yêu dân, phải đặt quyền lợi của dân trên hết thấy, phải có một tinh thần chí công vô tư”*²². Đạo đức của người cán bộ là luôn làm việc vì Đảng, vì dân, chí công vô tư, vừa *“hồng”* vừa *“chuyên”*, quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ trước bất kỳ khó khăn nào. Cho nên, muốn đánh giá cán bộ phải lấy uy tín và hiệu quả công việc là tiêu chí cơ bản, thước đo chủ yếu. Do vậy,

²⁰ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđđ, tập 6, tr. 16.

²¹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđđ, tập 7, tr. 55.

²² Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđđ, tập 4, tr. 52.

một yêu cầu bắt buộc đặt ra với người lãnh đạo phong trào, lãnh đạo quần chúng Nhân dân là phải biết xây dựng và củng cố uy tín công tác của mình; được quần chúng tin cậy, thừa nhận; là người biết tập hợp quần chúng, tổ chức các hoạt động và các phong trào quần chúng.

Về cách thức, phương pháp xây dựng uy tín cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng mạnh dạn tự phê bình và phê bình là phương pháp hữu hiệu để đội ngũ này ngày càng tiến bộ, ngày càng có uy tín. Người chỉ rõ: *“Uy tín của người lãnh đạo là ở chỗ mạnh dạn thực hiện tự phê bình và phê bình, biết học hỏi quần chúng, sửa chữa khuyết điểm, để đưa công việc ngày càng tiến bộ chứ không phải ở chỗ giấu giếm khuyết điểm và e sợ quần chúng phê bình”*²³. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, uy tín của người cán bộ không phải tự nhiên mà có. Uy tín được hình thành và phát triển phụ thuộc vào nhiều yếu tố, trước hết là quá trình tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, năng lực và khả năng thu phục nhân tâm, xây dựng lòng tin với quần chúng Nhân dân của người cán bộ.

5. Tác phong, phương pháp làm việc

Là một lãnh tụ của Đảng, hơn ai hết, Chủ tịch Hồ Chí Minh sớm thấy rõ ý nghĩa và tầm quan trọng của việc chấn chỉnh, xây dựng phương thức lãnh đạo của các cấp uỷ đảng và lề lối làm việc của cán bộ, đảng viên. Trong tác phẩm *“Sửa đổi lối làm việc”*, Người viết: *“Nếu mỗi cán bộ, mỗi đảng viên làm việc đúng hơn, khéo hơn, thì thành tích của Đảng còn to tát hơn nữa”*²⁴.

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ những chức năng cơ bản của hoạt động lãnh đạo là xác định đường lối, tổ chức lựa chọn và bố trí cán bộ; vận động, tuyên truyền, tổ chức cho quần chúng thực hiện và kiểm soát việc thực hiện đường lối, chính sách của Đảng... Để làm tốt những chức năng trên, người chỉ ra phương pháp lãnh đạo đúng phải tuân thủ ba khâu lớn:

Thứ nhất, phải quyết định mọi vấn đề một cách cho đúng. Mà muốn thế thì nhất định phải so sánh kinh nghiệm của dân chúng vì dân chúng chính là những người chịu đựng cái kết quả của sự lãnh đạo của ta.

Thứ hai, phải tổ chức thi hành cho đúng. Mà muốn vậy, không có dân chúng giúp sức thì không xong.

*Thứ ba, phải tổ chức kiểm soát, mà muốn kiểm soát đúng thì cũng phải có quần chúng giúp mới được*²⁵.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, phương pháp lãnh đạo đúng là liên hợp lãnh đạo với quần chúng. Người lãnh đạo phải tìm cho được trong đội ngũ cán bộ một số người hăng hái, trung kiên cho sự lãnh đạo. Nhóm trung kiên này phải có mối liên hệ mật thiết với quần chúng, công việc mới thành. Mấu chốt của vấn đề trong lãnh đạo: *“Ất phải từ trong quần chúng mà ra, trở lại nơi quần chúng”*²⁶. Theo Người,

²³ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđđ, tập 13, tr. 421.

²⁴ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđđ, tập 5, tr 320.

²⁵ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđđ, tập 5, tr. 313.

²⁶ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđđ, tập 5, tr.272.

đó là cách lãnh đạo cực kỳ tốt. Cách lãnh đạo đúng còn là học hỏi quần chúng nhưng không được theo đuôi quần chúng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh thường yêu cầu người cán bộ cách mạng phải thực hiện ba cùng: Cùng ăn, cùng ở, cùng làm để hiểu rõ quần chúng và nắm được những khó khăn nguyện vọng của họ ra sao. Người đã nhiều lần phê phán tệ xa rời quần chúng, lên mặt làm “*quan cách mạng*”, “*quan nhân dân*”, không thấy mình là đầy tớ, người học trò của Nhân dân. Những thói quen mệnh lệnh, cửa quyền đối với quần chúng, cưỡng bức, ức hiếp quần chúng, bỏ mặc không xem xét những yêu cầu khiếu nại của quần chúng là hoàn toàn xa lạ với quan điểm và tác phong quần chúng của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Vì vậy, người yêu cầu tác phong đối với người cán bộ cách mạng phải: Óc nghĩ, mắt nhìn, chân đi, tai nghe, miệng nói, tay làm có như vậy mới sát quần chúng, mới xâm nhập được vào quần chúng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ phải có phong cách công tác dân chủ, tập thể. Đây là phong cách không thể thiếu được của người cán bộ. Người chỉ rõ: “*Có dân chủ mới làm cho cán bộ và quần chúng đề ra sáng kiến. Những sáng kiến đó được khen ngợi, thì những người đó càng thêm hăng hái và người khác cũng học theo*”²⁷.

Người cán bộ cách mạng cần có tác phong cẩn thận, tránh cầu thả, Chủ tịch Hồ Chí Minh lấy thí dụ hết sức rõ ràng: “*Mỗi ngày, chúng ta ai cũng rửa mặt. Rửa mặt rồi, thì chải đầu. Nhiều người chải đầu rồi, còn soi gương xem đã sạch, đã mượt chưa. Nếu viết bài và diễn thuyết cũng cẩn thận như thế thì chắc không đến nỗi có nhiều khuyết điểm*”²⁸. Chủ tịch Hồ Chí Minh còn căn dặn: *Không biết rõ, hiểu rõ, chớ nói, chớ viết, khi không có gì cần nói, không có gì cần viết, chớ nói, chớ viết càn.*

Trong phong cách công tác của cán bộ, Chủ tịch Hồ Chí Minh hết sức chú ý đến thái độ phê bình và tự phê bình vì theo Người, cán bộ muốn làm được tốt, muốn hoàn thiện mình không có cách nào tốt hơn là phải thường xuyên tự phê bình. Trong lúc phê bình, khuyết điểm phải vạch ra rõ ràng, mà ưu điểm cũng phải nhắc đến. Một mặt là để sửa chữa cho nhau. Một mặt là để khuyến khích nhau, bắt chước nhau. Mỗi cán bộ, mỗi đảng viên, mỗi ngày phải tự kiểm điểm, tự phê bình, tự sửa chữa như mỗi ngày phải rửa mặt.

6. Thực hiện tốt công tác cán bộ

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, quyền lực có được sử dụng đúng hay không phụ thuộc rất lớn vào cán bộ, mà để có cán bộ tốt, trước hết phải thực hiện tốt công tác cán bộ. Người đã nêu lên hệ thống các quan điểm, tư tưởng toàn diện, sâu sắc về công tác cán bộ, từ khâu đánh giá, sử dụng, huấn luyện cán bộ, v.v..

Đánh giá cán bộ: Theo quan điểm Hồ Chí Minh, muốn biết cán bộ trước hết phải biết mình, mà biết mình là không phải dễ. Vì vậy, cách xem xét cán bộ, quyết không nên chấp nhất, vì nó cũng phải biến hóa. Chủ tịch Hồ Chí Minh giải thích:

²⁷ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđđ, tập 5, tr.325.

²⁸ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđđ, tập 5, tr.330.

Một người cán bộ khi trước có sai lầm, không phải vì thế mà sai lầm mãi. Cũng có cán bộ đến nay chưa sai lầm, nhưng chắc gì sau này không phạm sai lầm? Người chỉ rõ, xem xét cán bộ không phải chỉ xem xét ngoài mặt mà còn phải xem xét tính chất của họ. Không xem xét một việc, một lúc mà phải xem toàn cả lịch sử, toàn cả công việc của họ. Trong xem xét cán bộ, người ta thường phạm những chứng bệnh: Tự cao tự đại; ưa người ta nịnh mình; do lòng yêu ghét của mình mà đối với người; đem một khuôn khổ nhất định, chật hẹp mà lắp vào tất cả mọi người khác nhau. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, phạm phải một trong bốn bệnh đó thì cũng như mắt đã mang kính có màu, không bao giờ thấu rõ cái mặt thật của những cái mình trông. Người chỉ rõ: Ai mà khoe khoang công việc, hay a dua, tìm việc nhỏ mà làm, trước mặt thì làm theo mệnh lệnh, sau lưng thì trái mệnh lệnh, hay công kích người khác, hay tự tôn bốc mình, những người như thế, tuy họ làm được việc, cũng không phải cán bộ tốt. Việc xem xét, đánh giá cán bộ phải làm thường xuyên. Kinh nghiệm cho thấy, mỗi lần xem xét lại nhân tài, một mặt tìm thấy những nhân tài mới, một mặt khác, những người hủ hóa cũng lòi ra.

Sử dụng cán bộ: Chủ tịch Hồ Chí Minh coi vấn đề sử dụng cán bộ là một nội dung căn bản của khoa học và nghệ thuật trong công tác cán bộ của Đảng. Tư tưởng bao trùm và xuyên suốt trong việc sử dụng cán bộ là phải biết dùng đúng người, đúng việc, phải trọng nhân tài, trọng cán bộ, trọng trí thức, trọng mỗi người có ích cho công việc chung của chúng ta. Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu sáu nguyên tắc căn bản mà Đảng của giai cấp công nhân cần quán triệt trong dùng cán bộ: Thứ nhất, phải hiểu biết rõ cán bộ. Thường xuyên xem xét, đánh giá cán bộ để phát hiện nhân tài và người thoái hóa, biến chất. Thứ hai, phải cất nhắc cán bộ một cách cho đúng. Nếu người có tài mà không dùng đúng tài của họ, cũng không được việc. Tất nhiên phải thận trọng, tránh sai lầm trong cất nhắc cán bộ. Thứ ba, phải khéo dùng cán bộ. Không có ai cái gì cũng tốt, cái gì cũng hay. Nên phải biết tùy tài mà dùng người cho đúng, “*dùng nhân như dụng mộc*”. Thứ tư, phải phân phối cán bộ cho đúng. Phải dùng người đúng chỗ, đúng việc. Thứ năm, phải giúp cán bộ cho đúng để họ có điều kiện, cơ hội phát huy hết khả năng, điều kiện thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao. Phải luôn luôn kiểm tra, giám sát, kiểm soát cán bộ. Giúp họ sửa chữa những chỗ sai lầm. Khen ngợi họ lúc họ làm được việc. Chăm sóc, động viên họ khi họ hoặc người thân trong gia đình họ ốm đau, gặp khó khăn, hoạn nạn. Thứ sáu, phải thương yêu, giữ gìn, bảo vệ cán bộ.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng nêu ra năm phương thức cơ bản trong sử dụng cán bộ: Một là, chỉ đạo: Thả cho họ làm, thả cho họ phụ trách, dù sai lầm chút ít cũng không sợ. Nhưng phải luôn luôn tùy theo hoàn cảnh mà bày vẽ cho họ về phương hướng công tác, cách thức công tác, để cho họ phát triển năng lực và sáng kiến của họ đúng với đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Hai là, nâng cao: Luôn luôn tìm cách cho họ học thêm lý luận và cách làm việc, làm cho tư tưởng, năng lực của họ ngày càng tiến bộ. Ba là, kiểm tra: Thường xuyên kiểm tra để giúp họ rút kinh nghiệm, sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm. Bốn là, cải tạo: Khi họ sai lầm thì dùng cách thuyết phục giúp cho họ sửa chữa. Năm là, giúp đỡ: Phải

cho họ điều kiện sinh sống đầy đủ mà làm việc. Khi họ đau ốm, phải có thuốc thang. Tuỳ theo hoàn cảnh mà giúp họ giải quyết vấn đề gia đình. Những điều đó rất quan hệ với tinh thần cán bộ và sự thân ái đoàn kết, tính đạo đức, tính nhân văn trong Đảng.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, nghệ thuật dùng cán bộ rất quan trọng. Người chỉ rõ: *“Lãnh đạo khéo, tài nhỏ có thể hóa ra tài to. Lãnh đạo không khéo, tài to cũng hóa ra tài nhỏ”*²⁹. Người nhấn mạnh ba điểm quan trọng trong công tác cán bộ: Thứ nhất, khiến cho cán bộ cả gan nói, cả gan đề ra ý kiến, chính kiến của mình. Thứ hai, khiến cho cán bộ có gan phụ trách, có gan làm việc, có gan nhận và chịu trách nhiệm của mình. Thứ ba, không nên tự tôn, tự đại, mà phải nghe, phải hỏi ý kiến của cấp dưới.

Cắt nhắc cán bộ: Người chỉ rõ, cắt nhắc cán bộ là một công tác cần kíp nhưng phải làm cho đúng. Nếu cắt nhắc không cẩn thận, không khỏi đem những người không có năng lực, chỉ biết nói mà không biết làm vào những vị trí lãnh đạo. Như thế rất có hại, cắt nhắc cán bộ phải căn cứ vào công tác, tài năng và cắt nhắc cán bộ đúng làm cho các đồng chí khác thêm hăng hái, như vậy công việc sẽ được hoàn thành tốt. Trong quá trình cắt nhắc cán bộ còn phải xem xét cách nói, cách viết, cách sinh hoạt của họ xem có đúng với việc làm hàng ngày hay không, xem xét họ trong mối quan hệ với mọi người, với đồng chí, đánh giá đúng ưu điểm và khuyết điểm của họ, xét cả quá trình công tác cống hiến của họ. Người lưu ý: Cắt nhắc cán bộ không nên làm như *“giã gạo”*. Nghĩa là trước khi cắt nhắc không xem xét kỹ. Khi cắt nhắc rồi không giúp đỡ họ. Một cán bộ khi bị nhắc lên, thả xuống ba lần như thế là hỏng cả đời. Đối với cán bộ, chẳng những phải xem xét rõ ràng trước khi cắt nhắc. Mà sau khi đã cắt nhắc phải giúp đỡ họ, khuyên răn họ, vun trồng lòng tự tin, tự trọng của họ.

Huấn luyện cán bộ: Trong di sản quý giá mà Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại cho chúng ta, tư tưởng về đào tạo và huấn luyện cán bộ giữ một vị trí đặc biệt quan trọng. Người đã chỉ ra: *“Huấn luyện cán bộ là công việc gốc của Đảng”*. Người cho rằng: *“Đảng phải nuôi dạy cán bộ, như người làm vườn vun trồng những cây cối quý báu. Phải trọng nhân tài, trọng cán bộ, trọng mỗi một người có ích cho công việc chung của chúng ta”*³⁰.

Huấn luyện cán bộ phải toàn diện, đồng thời phải chuyên sâu và có phương pháp khoa học. Cán bộ có cán bộ đảng, cán bộ nhà nước, cán bộ đoàn thể, cán bộ ở Trung ương, địa phương và cơ sở... Huấn luyện cán bộ cũng phải có nội dung, kế hoạch phù hợp với từng loại cán bộ trong những lĩnh vực cụ thể.

²⁹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđđ, tập 5, tr.284.

³⁰ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđđ, tập 54, tr.342.

Phần thứ hai

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN THẬT SỰ TIỀN PHONG, GƯƠNG MẪU, CÓ ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG TRONG SÁNG, BẢN LĨNH CHÍNH TRỊ VỮNG VÀNG, ĐỦ NĂNG LỰC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

I. NỘI DUNG HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN THẬT SỰ TIỀN PHONG, GƯƠNG MẪU, CÓ ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG TRONG SÁNG, BẢN LĨNH CHÍNH TRỊ VỮNG VÀNG, ĐỦ NĂNG LỰC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

1. Học tập Bác Hồ

Đề cao vị trí, vai trò đội ngũ cán bộ, đảng viên. Trong nhận thức và hành động phải luôn xác định “*cán bộ là gốc của mọi công việc*”. Thường xuyên chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên thật sự tiên phong, gương mẫu, đủ phẩm chất, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên phải toàn diện cả về phẩm chất, trình độ, năng lực, uy tín, vừa “*hồng*”, vừa “*chuyên*”. Muốn phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ phải hiểu cán bộ, đánh giá đúng cán bộ, phải khéo dùng cán bộ, chăm lo đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Mỗi cán bộ, đảng viên phải trung thành với lý tưởng cách mạng, đặt quyền lợi của Tổ quốc, của Nhân dân lên trên hết, trước hết; cán bộ phải luôn gần dân, nghe dân, tin dân, trọng dân, học dân, có trách nhiệm với Nhân dân và chịu sự giám sát của Nhân dân; không ngừng Học tập, rèn luyện, trau dồi phẩm chất đạo đức cách mạng, năng lực công tác, xứng đáng vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ thật trung thành của Nhân dân. Xây dựng đội ngũ cán bộ phải gắn liền với sàng lọc cán bộ, kiên quyết, kiên trì đấu tranh với những khuyết điểm, “*căn bệnh*” của cán bộ. Phải có tâm trong sáng trong công tác cán bộ, phải vì mục tiêu chung; phải thương yêu cán bộ, giúp đỡ cán bộ, hết lòng vì cán bộ, đồng thời phải kiểm tra, giám sát cán bộ.

2. Làm theo Bác Hồ

Mỗi cán bộ, đảng viên phải luôn trung thành với lý tưởng cách mạng, đặt lợi ích của Tổ quốc, của Nhân dân lên trên hết, trước hết. Phát huy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phát triển, không ngại khó khăn, gian khổ, luôn tiên phong, gương mẫu trong công việc và cuộc sống. Thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện và giữ gìn tư cách, phẩm chất của người cán bộ, đảng viên. Có những việc làm cụ thể, thiết thực trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị, gắn với đề cao chức trách, đạo đức công vụ, giải quyết hiệu quả các khâu đột phá và các vấn đề trọng tâm, bức xúc trong thực tiễn. Mỗi cán bộ, đảng viên nhận thức sâu sắc và tự giác thực hiện bốn phạm, trách nhiệm của bản thân, gắn bó chặt chẽ, liên hệ mật thiết với Nhân dân, “*trọng dân, gần dân, tin dân, hiểu dân, học dân, dựa vào dân và có trách nhiệm với Nhân dân*”. Thường xuyên chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo

đức, uy tín, ý thức tổ chức kỷ luật và năng lực ngang tầm nhiệm vụ. Đấu tranh có hiệu quả với mọi biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, bệnh quan liêu, cơ hội, cục bộ, bè phái, lợi ích nhóm, mất đoàn kết nội bộ, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” và các hiện tượng tiêu cực, tham nhũng, lãng phí. Thực hiện tốt việc tự phê bình và phê bình trên tinh thần thương yêu lẫn nhau. Làm tốt công tác đánh giá cán bộ, tin yêu cán bộ, quý trọng cán bộ, bố trí sử dụng cán bộ đúng năng lực, sở trường; mạnh dạn cất nhắc, đề bạt cán bộ có phẩm chất, năng lực, uy tín; coi trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; thường xuyên kiểm tra, rà soát, sàng lọc những cán bộ, đảng viên. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh ngăn chặn những biểu hiện cục bộ, bè phái, chạy chức, chạy quyền, lợi ích nhóm và các biểu hiện tiêu cực trong công tác cán bộ.

3. Nêu gương Bác Hồ

Mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý tự nêu gương sáng, thể hiện rõ vai trò tiên phong, gương mẫu trong công tác, trong tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống, tác phong, lề lối công tác. Người có chức vụ càng cao thì càng phải gương mẫu, “*trên trước, dưới sau*”, “*trong trước, ngoài sau*”. Không ngừng học tập, nâng cao ý thức tu dưỡng “*nói đi đôi với làm*”, rèn luyện suốt đời, thường xuyên tự phê bình và phê bình, “*tự soi*”, “*tự sửa*”. Có bản lĩnh chính trị vững vàng, quan điểm đúng đắn, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn thử thách, hết lòng vì nước, vì dân. Bản thân không quan liêu, tham nhũng, tiêu cực và kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, tiêu cực. Mỗi cán bộ, đảng viên, người đứng đầu phải thật sự là tấm gương mẫu mực về ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phát triển. Người đứng đầu phải có khát vọng phát triển cơ quan, đơn vị, địa phương mình và phải có ý chí, quyết tâm sắt đá, hành động quyết liệt, sáng tạo để biến khát vọng thành hiện thực.

II. XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN THẬT SỰ TIÊN PHONG, GƯƠNG MẪU, CÓ ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG TRONG SÁNG, BẢN LĨNH CHÍNH TRỊ VỮNG VÀNG, ĐỦ NĂNG LỰC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

1. Sự cần thiết phải xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay

Trong những năm qua, việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị, gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) và các Quy định về nêu gương đã tạo chuyển biến tích cực, mạnh mẽ cả trong nhận thức và hành động trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, chủ chốt, người đứng đầu các cấp luôn phát huy được tinh thần trách nhiệm, tính gương mẫu, tự giác trong kiểm điểm tự phê bình và phê bình cũng như trong thực hiện nhiệm vụ chức trách được phân công, góp phần xây dựng chi, đảng bộ trong sạch, vững mạnh. Nhiều tấm gương

điển hình, tiên tiến trong tỉnh được nhân rộng, lan toả trong đời sống xã hội. Tuy nhiên, vẫn còn một số ít cán bộ, đảng viên, trong đó có cả cán bộ lãnh đạo, quản lý chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm, thiếu gương mẫu, nói chưa đi đôi với làm, vi phạm kỷ luật đảng, vi phạm pháp luật phải xử lý kỷ luật ... Để tiếp tục đấu tranh với tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống dẫn tới “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, tạo bước đột phá trong cán bộ và công tác cán bộ thì yêu cầu “*xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên thật sự tiên phong, gương mẫu có đạo đức cách mạng trong sáng, bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ năng lực đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ hiện nay*” là cần thiết.

2. Những nội dung cơ bản về xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên thật sự tiên phong, gương mẫu, có đạo đức cách mạng trong sáng, bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ năng lực đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay

Để xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên thật sự tiên phong, gương mẫu, có đạo đức cách mạng trong sáng, bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ năng lực đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ hiện nay, cần quán triệt và thực hiện các nội dung sau:

Thứ nhất, đổi mới, tạo bước chuyển biến quan trọng về công tác đánh giá cán bộ

Đánh giá cán bộ là khâu có ý nghĩa quan trọng hàng đầu trong công tác cán bộ, làm cơ sở cho việc phân loại, quản lý, sử dụng cán bộ. Đánh giá không đúng về cán bộ thì khó quy hoạch, quản lý, sử dụng đúng và hiệu quả, gây ra nhiều hệ lụy nghiêm trọng trong công tác tổ chức, cán bộ, chính sách, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên; triệt tiêu nhân tố tích cực, thúc đẩy chủ nghĩa cơ hội, tiêu cực, suy thoái đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Đổi mới về tư tưởng, tư duy, phòng, chống chủ nghĩa cá nhân, chủ nghĩa hình thức, chủ nghĩa cơ hội; xóa bỏ quan niệm chủ quan duy ý chí, độc đoán chuyên quyền trong công tác đánh giá cán bộ để xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên đủ phẩm chất, năng lực, uy tín. Coi trọng đánh giá chất lượng, hiệu quả, sản phẩm thực tế theo chức trách, nhiệm vụ được giao và đề cao trách nhiệm người đứng đầu; việc đánh giá cán bộ trên cơ sở kết hợp hài hòa giữa đạo đức, nhân văn, khoa học và pháp lý. Có cơ chế kiểm soát được quy trình, mức độ tin cậy, chính xác của sản phẩm, kết quả công tác của cán bộ gắn với đánh giá được thực chất thái độ, động cơ chính trị, nghề nghiệp của mỗi cán bộ, công chức.

Coi trọng xây dựng môi trường văn hóa dân chủ, phản biện, tự phê bình và phê bình, bình đẳng, khách quan, công bằng, công khai trong đánh giá cán bộ và công tác cán bộ; tiếp thu nguồn thông tin phản ánh về cán bộ từ nhiều lực lượng, cá nhân và tổ chức, cộng đồng; được tổng hợp giữa sản phẩm, chất lượng, hiệu quả, kết quả công tác với “*uy tín thật*” về phẩm chất, năng lực, đạo đức, lối sống của cán bộ, từ đồng nghiệp, tập thể, những nơi cán bộ làm việc, công tác và nơi cư trú, cùng các mối quan hệ gia đình, xã hội khác có liên quan.

Thứ hai, đổi mới công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ

Công tác quy hoạch cán bộ cần tiếp tục được đổi mới theo hướng xây dựng

“*thị trường nhân tài*” dồi dào, phong phú từ nhiều nguồn trong xã hội; tăng yếu tố “*cạnh tranh*”. Quy hoạch đúng để đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, sử dụng đúng người, đúng việc, đúng lúc, đúng tầm, góp phần quan trọng vào phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ và phòng, chống suy thoái chính trị, đạo đức của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cần theo hướng tinh giản, tối ưu, hiệu quả, luôn “*mở và động*”, để cán bộ “*có lên có xuống, có vào có ra*”. Coi trọng phát huy dân chủ, tính công khai, minh bạch trong công tác cán bộ vừa tạo điều kiện cho cán bộ trong “*diện quy hoạch*” có cơ hội phấn đấu, học tập, rèn luyện, cống hiến, khẳng định trước tập thể, tổ chức, cộng đồng, xã hội; vừa tạo điều kiện cho các lực lượng có liên quan, nhất là đồng nghiệp, quần chúng Nhân dân theo dõi, đánh giá, phê bình, giúp đỡ, bảo vệ và lựa chọn cán bộ; đồng thời khuyến khích, động viên những cán bộ chưa được đưa vào quy hoạch phấn đấu; kịp thời phòng, chống tiêu cực trong công tác cán bộ và trong đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Thứ ba, đổi mới công tác chính sách, cơ chế, quy định kiểm soát quyền lực, phòng, chống tiêu cực trong công tác cán bộ

Tiếp tục khảo sát thực tế để cải cách, bổ sung, ban hành, chỉnh sửa, hoàn thiện chính sách, cơ chế, quy định công tác cán bộ toàn diện, bảo đảm tính khoa học và thực tế khả thi đối với tất cả các khâu, các bước, các nội dung, công việc của công tác tổ chức, cán bộ; nhất là cơ chế, chính sách thu hút, lựa chọn, bồi dưỡng, sử dụng người có đức, có tài. Thực hiện tốt cơ chế, chính sách quản lý, sử dụng cán bộ gắn với thực hiện nghiêm quy định về kiểm soát quyền lực, phòng chống tiêu cực ngay trong quy trình xây dựng, ban hành tới các bước triển khai thực thi chính sách, quy chế, quy định.

Kiểm soát đồng bộ cả cá nhân đến tập thể cấp ủy, tổ chức đảng, chỉ huy, quản lý ở các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, nhất là bộ phận trực tiếp chuyên trách, tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ gắn với kiểm soát nhân sự cán bộ, đặc biệt là cán bộ trong diện quy hoạch. Thực hiện nghiêm việc kiểm soát quyền lực gắn với chế tài pháp lý chặt chẽ. Đổi mới, thực hiện tốt cơ chế, chính sách trên cơ sở kiểm soát tốt quyền lực, vừa đảm bảo chất lượng cán bộ, vừa phòng, chống được tiêu cực, vừa tinh giản biên chế, cơ cấu lại nhân sự theo vị trí việc làm, vừa sàng lọc, thay thế kịp thời những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm pháp luật, đạo đức, bị kỷ luật, mất uy tín với tập thể và Nhân dân.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương gắn với cơ chế, chính sách, nhất là chế độ tiền lương, thu nhập, cải thiện cuộc sống, môi trường, điều kiện làm việc... điều này có tác động trực tiếp đến lòng nhiệt huyết, tình cảm, niềm tin, ý chí, thúc đẩy nỗ lực đổi mới sáng tạo. Kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, đảm bảo thực hiện nghiêm các nguyên tắc, quy định, quy chế, quy trình, thủ tục công tác cán bộ; quy định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu trong quản lý, sử dụng cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ thuộc quyền quản lý. Bảo đảm thực sự dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch trong từng nội dung, từng khâu, từng bước, từng việc làm của tổ chức, cán bộ gắn với chính sách khen thưởng, kỷ luật.

Kiên trì, kiên quyết, đoàn kết lực lượng để kịp thời bảo vệ có hiệu quả những cá nhân, tổ chức, lực lượng tích cực phòng, chống tiêu cực, nhất là nạn “*chạy chức, chạy quyền*” trong công tác cán bộ; dám bảo vệ cái đúng, cái tích cực, tiến bộ và đấu tranh với cái sai trái, tiêu cực, lạc hậu; dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thách thức, dám chịu thiệt thòi, hy sinh lợi ích cá nhân để bảo vệ lợi ích chung.

Tiếp tục nâng cao nhận thức trong các cấp ủy, tổ chức đảng và toàn thể đảng viên về công tác cán bộ, từ đó tăng cường trách nhiệm từ lựa chọn cán bộ, rèn luyện cán bộ đáp ứng yêu cầu về năng lực, phẩm chất trong tình hình mới, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng; các tổ chức Đảng, đảng viên cần xác định rõ nội dung để xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch làm theo gắn với nhiệm vụ, chức trách được giao. Mỗi chi bộ, xã, phường, thị trấn, cơ quan, đơn vị đăng ký một mô hình cụ thể để xem xét, kết hợp với kiểm điểm, đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên cuối năm.

Phần thứ ba

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN ĐÁP ỨNG YÊU CẦU XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN HUYỆN HỌC MÔN TRỞ THÀNH THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm tình hình và sự tự hào, khát vọng xây dựng huyện Học Môn trở thành Thành phố trực thuộc Thành phố Hồ Chí Minh.

Hóc Môn được hình thành từ cách đây hơn 300 năm cùng với sự hình thành và phát triển của Sài Gòn-Thành phố Hồ Chí Minh. Là vùng đất giàu truyền thống yêu nước, cách mạng với những người con ưu tú, trọn đời hy sinh vì dân, vì nước, được Nhân dân cả nước biết đến như: Nguyễn Ảnh Thủ, Phan Văn Hớn, Nguyễn An Ninh, Nguyễn An Khương, Bùi Văn Ngừ, Bùi Văn Thủ, Phan văn Đối, Nguyễn Thị Sóc, Trịnh Thị Miếng, Nguyễn Văn Búra, Tô Ký, Hồ Thị Bi Trần Văn Danh ... Đặc biệt, Hóc Môn- Bà Điểm còn là nơi được Trung ương Đảng Cộng sản thời kỳ 1936- 1939 tin tưởng chọn làm căn cứ địa, bí mật hoạt động để lãnh đạo phong trào cách mạng cả nước; là nơi diễn ra các sự kiện quan trọng của Đảng như: Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng mở rộng lần thứ 2 (tháng 3 năm 1937), Hội nghị Ban chấp hành Trung ương mở rộng lần thứ 3 (9/1937), Hội nghị Ban chấp hành Trung ương lần thứ 4 (tháng 3 năm 1938), Hội nghị Ban chấp hành Trung ương lần thứ 5 (cuối năm 1938), nhất là Hội nghị Trung ương 6 - khóa I, họp tháng 11 năm 1939 tại nhà ông Trần Văn Hy ở xã Bà Điểm do đồng chí Nguyễn Văn Cừ - Tổng Bí thư chủ trì, quyết định chuyển hướng chiến lược cách mạng Việt Nam, tạm gác khẩu hiệu ruộng đất, chuyển sang đấu tranh vũ trang giành lại chính quyền về tay nhân dân. Tháng 9 năm 1940, Xứ ủy Nam kỳ triệu tập Hội nghị tại làng Xuân Thới Đông đã quyết định tích cực chuẩn bị khởi nghĩa và trao quyền cho Thường vụ Xứ ủy quyền ra lệnh khởi nghĩa, từ đó dẫn đến cuộc Khởi nghĩa Nam kỳ ngày 23 tháng 11 năm 1940 và là tiền đề cho cuộc Tổng khởi nghĩa Cách mạng tháng 8 năm 1945. Vì là nơi xuất phát chủ trương này, nên Hóc Môn còn được gọi là quê hương Nam kỳ Khởi nghĩa. Đặc biệt, tại huyện Hóc Môn đã chứng kiến sự hy sinh oanh liệt của 2 đồng chí tổng Bí thư của Đảng là: Đồng chí Hà Huy Tập, đồng chí Nguyễn Văn Cừ và các đồng chí Phan Đăng Lưu - Ủy viên Thường vụ Trung ương Đảng, Đồng chí Võ Văn Tần –Bí thư Xứ ủy Nam kỳ, đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai - Bí thư Thành ủy Sài Gòn – Chợ Lớn, đồng chí Nguyễn Hữu Tiến – Thành ủy viên Sài Gòn – Chợ Lớn,...

Với lịch sử đấu tranh hào hùng trong kháng chiến, quân và dân huyện Hóc Môn đã được Đảng, Nhà nước tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân vào năm 1994. Ngoài ra, có 03 xã (Bà Điểm, Xuân Thới Thượng, Tân Xuân) cũng được tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ nhân dân. Huyện có Khu tưởng niệm liệt sĩ Ngã Ba Giồng được công nhận là Di tích lịch sử cấp Quốc gia; Di tích lịch sử văn hóa cấp Quốc gia Dinh Quận Hóc Môn; Di tích lịch sử cấp Thành phố Nơi họp Hội nghị xứ ủy Nam kỳ tháng 9 năm 1940.

Là huyện ngoại thành nằm ở vị trí cửa ngõ phía Tây Bắc của thành phố Hồ Chí Minh, với tổng diện tích tự nhiên gần 110km², hiện nay huyện Hóc Môn đang trong quá trình đô thị hóa nhanh, dân số tăng cao, diện tích đất sản xuất nông nghiệp ngày càng thu hẹp, số lượng lao động phi nông nghiệp chiếm tỷ lệ cao trong cơ cấu lao động (94,45%). Cơ cấu kinh tế của huyện chuyển dịch theo hướng “*Thương mại - dịch vụ, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, nông nghiệp*”. Đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân từng bước được nâng cao và chuyển theo hướng dân cư đô thị.

Điều kiện tự nhiên, quy mô dân số, cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, giao thông, văn hóa, giáo dục, y tế của huyện Hóc Môn gần như tương đồng với các quận lân cận như: Quận 12, quận Gò Vấp, quận Bình Tân... Huyện Hóc Môn đang tiếp tục đầu tư phát triển, xây dựng cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật; do đó, trong vài năm tới, sẽ có sự thay đổi và phát triển toàn diện trên tất cả các lĩnh vực.

Qua đánh giá các tiêu chí để được trở thành Thành phố trực thuộc Thành phố, huyện Hóc Môn hiện đã đạt các tiêu chí như: thu nhập bình quân đầu người trên năm so với cả nước; mức tăng trưởng kinh tế trung bình 3 năm gần nhất; tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ trong cơ cấu kinh tế; tỷ lệ lao động phi nông nghiệp nội thành, nội thị, thị trấn, quận và phường; quy mô dân số; khả năng đạt là đô thị loại III theo đánh giá sơ bộ vào tháng 5 năm 2020; diện tích tự nhiên cơ bản đạt (109,43 km²/150km²). Ngoài ra, huyện Hóc Môn đang kêu gọi đầu tư vào 23 vị trí, khu vực đất trên địa bàn huyện với tổng diện tích 2.624,8 ha, đây là động lực quan trọng giúp huyện Hóc Môn phát triển nhanh và bền vững. Huyện đã hoàn thành việc mở rộng, nâng cấp và đưa vào sử dụng các tuyến đường huyết mạch như: đường Lê Thị Hà, đường Tô Ký, đường Đặng Thúc Vịnh và các dự án đường giao thông sẽ được đầu tư trong thời gian tới như: tuyến vành đai 3, đường song hành Phan Văn Hớn, đường cao tốc thành phố Hồ Chí Minh – Tây Ninh,... Tuy nhiên, vẫn còn nhiều tiêu chí chưa đạt như: cân đối thu, chi ngân sách; tỷ lệ hộ nghèo trung bình 3 năm gần nhất; cơ sở y tế cấp đô thị; tỷ lệ đường đô thị được chiếu sáng; tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật; đất cây xanh công cộng; có từ 65% xã – thị trấn trở lên đủ điều kiện thành phường,...

Đề xứng tầm với bề dày lịch sử và giá trị truyền thống cách mạng của quê hương Hóc Môn – 18 thôn vườn trầu, sớm trở thành đô thị sinh thái, phù hợp với xu thế phát triển đô thị chung của Thành phố Hồ Chí Minh và trên cơ sở nhận định tình hình thực tiễn, Huyện ủy Hóc Môn đã ban hành Nghị quyết số 06-NQ/HU ngày 14 tháng 3 năm 2022 thống nhất điều chỉnh Đề án trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2020 - 2025 thành Đề án “Đầu tư - xây dựng huyện Hóc Môn thành Thành phố trực thuộc Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2030”.

2. Sơ lược đội ngũ cán bộ, đảng viên huyện Hóc Môn

Đảng bộ huyện có 42 chi bộ, đảng bộ cơ sở với 7.340 đảng viên. Tổng số cán bộ, công chức, viên chức huyện gần 4.000 người đảm nhận công việc ở các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp và 12 xã – thị trấn của huyện.

Thực hiện “Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” của Nghị quyết Trung ương 3 khóa VIII của Đảng, Kết luận số 37-KL/TW ngày 02 tháng 02 năm 2009 của Ban Chấp hành Trung ương 9 khóa X về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chiến lược cán bộ đến năm 2020, cấp ủy Đảng, chính quyền huyện triển khai các Chương trình, Đề án về phát triển nguồn nhân lực; đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; về “cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí” gắn với mục tiêu xây dựng chính quyền đô thị của Thành phố; về tăng cường kiểm tra, giám sát giữ gìn kỷ cương, kỷ luật trong tổ chức đảng và cơ quan nhà nước.

Tổ chức thực hiện có hiệu quả các Chương trình, Đề án liên quan công tác cán bộ, hoàn thành Đề án sắp xếp cán bộ, công chức chưa đạt chuẩn tại các phòng, ban huyện và xã - thị trấn, kết hợp công tác tuyển dụng ngày càng chặt chẽ. Thực hiện điều động, luân chuyển, bố trí, bổ nhiệm cán bộ và giải quyết các chế độ chính sách, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức đúng quy trình, quy định. Công tác quy hoạch cán bộ được quán triệt, thực hiện thống nhất, đồng bộ, lấy kết quả quy hoạch cấp cơ sở làm nền tảng quy hoạch cấp huyện, theo phương châm “mở” và “động”, đảm bảo tính kế thừa và cán bộ nữ, cán bộ trẻ. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được quan tâm, chủ động đề xuất tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị tại huyện hoặc cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng tại thành phố, góp phần nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức huyện.

Chất lượng nguồn nhân lực của hệ thống chính trị, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của huyện cơ bản đạt theo tiêu chuẩn chung. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cơ bản đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ đặt ra, có tinh thần trách nhiệm trong công việc, giữ vững đạo đức, phẩm chất cách mạng, có ý thức tổ chức kỷ luật và chấp hành sự phân công của tổ chức, có lối sống lành mạnh, giản dị, gần gũi với nhân dân và góp phần vào kết quả phát triển kinh tế xã hội của huyện trong thời kỳ mới. Công chức, viên chức giữ nhiệm vụ quản lý, lãnh đạo phát huy khá tốt vai trò và khả năng của mình, không ngừng nâng cao hiệu quả lãnh đạo, quản lý, điều hành, góp phần quan trọng vào sự đổi mới hoạt động của hệ thống chính trị.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên vẫn còn hạn chế như: Năng lực công tác trong thực tiễn của một số cán bộ, đảng viên chưa đồng đều, thiếu tính nhạy bén, chủ động. Một số cán bộ, đảng viên đạt chuẩn về chuyên môn nhưng năng lực thực tiễn yếu, chưa nhạy bén trong việc bao quát tình hình, thiếu bản lĩnh ứng phó với các vấn đề khó khăn phát sinh; một vài cán bộ, đảng viên được đào tạo chính quy nhưng không vận dụng được kiến thức vào công tác, thiếu tính chuyên nghiệp. Đội ngũ cán bộ, đảng viên còn thiếu sự gắn kết trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa yên tâm công tác, chưa toàn tâm toàn ý vì công việc; thiếu rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, dễ xảy ra sai phạm, phải bị xử lý kỷ luật.

II. Ý NGHĨA, TẦM QUAN TRỌNG VỀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN ĐÁP ỨNG YÊU CẦU XÂY DỰNG HUYỆN HỌC MÔN

TRỞ THÀNH THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Hóc Môn là huyện ngoại thành giàu truyền thống cách mạng nằm ở cửa ngõ Tây Bắc của thành phố. Trải qua các giai đoạn lịch sử đã hun đúc trong Nhân dân Hóc Môn ý chí tự lực, tự cường và luôn có khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Nhân dân Hóc Môn có truyền thống yêu quê hương, đất nước, không cam chịu áp bức, bóc lột, luôn đoàn kết gắn bó, kiên cường, bất khuất chống lại kẻ thù xâm lược và bè lũ tay sai. Trải qua thời gian xây dựng và trưởng thành, Đảng bộ huyện đã lãnh đạo chính quyền, Nhân dân thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị qua các giai đoạn cách mạng, từng bước đưa huyện phát triển vươn lên. Từ chỉ đạo quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm của Ban Thường vụ Huyện ủy, tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục ổn định và phát triển, đặc biệt năm 2021, trong bối cảnh khó khăn chung do đại dịch Covid-19 nhưng huyện đã tập trung chỉ đạo khẩn trương tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện nhiệm vụ chính trị và đạt nhiều kết quả tích cực. Các nhiệm vụ phát triển văn hóa, xã hội, y tế, giáo dục, an sinh xã hội thường xuyên được quan tâm; công tác cải cách hành chính có nhiều tiến bộ. Công tác xây dựng Đảng được chú trọng, Đảng bộ huyện không ngừng lớn mạnh về mọi mặt.

Tuy nhiên đến nay huyện vẫn còn nhiều khó khăn, tốc độ tăng trưởng kinh tế chưa thật bền vững; nguồn lực đầu tư và điều kiện phát triển của huyện hạn chế; một số lĩnh vực văn hóa, xã hội chưa đáp ứng yêu cầu phát triển; đời sống vật chất, tinh thần của một bộ phận người dân còn nhiều khó khăn.

Nguyên nhân chủ yếu do năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của một số cấp ủy, tổ chức đảng và năng lực cụ thể hóa nghị quyết của Trung ương, của cấp ủy cấp trên ở một số cấp ủy đảng chưa đáp ứng yêu cầu. Trình độ, năng lực, trách nhiệm công vụ của một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức chưa ngang tầm nhiệm vụ. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của cấp ủy, chính quyền về một số nhiệm vụ chưa thật quyết liệt, nhất là trong phát triển kinh tế, xã hội. Sự phối hợp giữa các cấp, các ngành, địa phương có việc trách nhiệm chưa cao. Năng lực làm kinh tế của một bộ phận người dân còn thấp; một bộ phận cán bộ, đảng viên và Nhân dân vẫn còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của cấp trên (đơn cử như trong thời gian phòng chống dịch Covid -19), thiếu ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phát triển và quyết tâm vươn lên phát triển kinh tế, giảm nghèo, xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

Hiện nay, toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế kéo theo các vấn đề cạnh tranh chiến lược, cạnh tranh kinh tế, chiến tranh thương mại diễn ra gay gắt... làm cho thế giới phát triển phụ thuộc lẫn nhau, lợi ích quốc gia, dân tộc là nhân tố quyết định để mỗi quốc gia, dân tộc tham gia vào các mối quan hệ quốc tế, hội nhập quốc tế thành công. Ngoài tiềm lực kinh tế thì ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phát triển của toàn dân tộc chính là sức mạnh tinh thần và điều kiện căn bản, cốt lõi, là nguồn lực nội sinh quý báu cần phải biết khơi dậy một cách mạnh mẽ để phát triển đất nước.

Để bắt nhịp kịp thời với sự phát triển chung của đất nước, thành phố không bằng lòng với kết quả đạt được, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân huyện cần

phải tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo Bác, phát huy truyền thống quê hương cách mạng, khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc, sớm đưa huyện đáp ứng các yêu cầu, tiêu chuẩn của Thành phố và huyện Hóc Môn sẽ trở thành Thành phố thuộc Thành phố Hồ Chí Minh.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN ĐÁP ỨNG YÊU CẦU XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN HUYỆN HÓC MÔN TRỞ THÀNH THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Khát vọng của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân huyện Hóc Môn là quê hương có bước phát triển đột phá, mạnh mẽ hơn về kinh tế - xã hội, để huyện không chỉ được biết đến là mảnh đất giàu truyền thống cách mạng, anh hùng trong kháng chiến, là “địa chỉ đỏ” trong hành trình tri ân, về nguồn của cả nước; mà còn là một địa phương có thành tựu phát triển kinh tế xã hội nổi bật, bền vững hơn nữa.

Để khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc, đưa Hóc Môn phát triển nhanh và bền vững, cấp ủy, chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân huyện cần tập trung thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Nâng cao nhận thức về xây dựng và phát triển huyện Hóc Môn trở thành thành phố trực thuộc thành phố Hồ Chí Minh

- Các cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội huyện, xã - thị trấn xây dựng kế hoạch, giải pháp triển khai thực hiện Đề án phù hợp chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, địa phương. Thực hiện tốt dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, trong các doanh nghiệp và ở cơ sở tạo điều kiện tạo ra động cơ, sức mạnh tự lực, tự cường bền bỉ, hiệu quả. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, cụ thể hóa và thực hiện nghiêm, hiệu quả cơ chế “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”, tăng cường quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân; tổ chức thực hiện có hiệu quả cơ chế phát huy vai trò của nhân dân tham gia xây dựng Đảng.

Nâng cao vai trò Bí thư, cấp ủy Đảng bộ, chi bộ cơ sở, người đứng đầu cơ quan, đơn vị lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, tuyên truyền, mục đích, ý nghĩa, sự cần thiết đầu tư xây dựng huyện Hóc Môn trở thành Thành phố thuộc Thành phố Hồ Chí Minh và lộ trình, kế hoạch chi tiết cụ thể thực hiện Đề án đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và toàn thể Nhân dân, tạo sự đồng thuận, thống nhất, ủng hộ.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên hệ thống Đài Truyền thanh huyện và xã - thị trấn; thường xuyên đăng tải, cập nhật thông tin đầy đủ, kịp thời về thành tựu phát triển kinh tế - xã hội huyện trên Cổng thông tin điện tử huyện, Ứng dụng Hóc Môn trực tuyến, các Trang Vườn Trầu và các Trang mạng xã hội (Facebook, zalo, Vcnet, Youtube, Tiktok... của Mặt trận Tổ Quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; lồng ghép tuyên truyền trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ; tổ chức

các hội nghị tuyên truyền; phát hành rộng rãi các tài liệu, tờ gấp; tuyên truyền cổ động trực quan bằng khẩu hiệu, băng rôn... Đồng thời, vận động Nhân dân chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về quản lý quy hoạch, xây dựng đô thị; khơi dậy tinh thần trách nhiệm của từng người dân sống trên địa bàn huyện cùng chung sức, đồng lòng xây dựng quê hương Hóc Môn ngày càng văn minh, giàu đẹp. Lồng ghép các nội dung của Đề án này vào công tác giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, các trường học, các trung tâm đào tạo.

Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước để động viên, khuyến khích, tạo không khí sôi nổi trong mỗi cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân sống trên địa bàn huyện tích cực tham gia thực hiện Đề án xây dựng huyện Hóc Môn trở thành Thành phố trực thuộc Thành phố Hồ Chí Minh. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Đề án nhằm bảo đảm việc triển khai thực hiện nghiêm túc, thực chất, hiệu quả và kiên quyết xử lý nghiêm những cơ quan, địa phương, đơn vị, cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ chăm lo đời sống Nhân dân, gây bức xúc, phiền hà, những nhiễu, làm suy giảm lòng tin của Nhân dân đối với Đảng và chế độ.

Kịp thời phát hiện biểu dương và tuyên truyền sâu rộng những cá nhân, tập thể điển hình, những cách làm hay trong học tập, làm theo Bác về ý chí tự lực, tự cường, khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc, đưa huyện Hóc Môn phát triển nhanh và bền vững nhằm tạo sự lan tỏa trong cộng đồng.

2. Về xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển huyện Hóc Môn trở thành thành phố trực thuộc thành phố Hồ Chí Minh

- Đổi mới, tạo bước chuyển biến quan trọng về công tác đánh giá cán bộ. Xác định đánh giá cán bộ là khâu có ý nghĩa quan trọng hàng đầu trong công tác cán bộ, làm cơ sở cho việc phân loại, quản lý, sử dụng cán bộ. Phòng, chống chủ nghĩa cá nhân, chủ nghĩa hình thức, chủ nghĩa cơ hội; độc đoán chuyên quyền trong công tác đánh giá cán bộ để xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên đủ phẩm chất, năng lực, uy tín. Coi trọng đánh giá chất lượng, hiệu quả, sản phẩm thực tế theo chức trách, nhiệm vụ được giao và đề cao trách nhiệm người đứng đầu”. Coi trọng xây dựng môi trường văn hóa dân chủ, phản biện, tự phê bình và phê bình, bình đẳng, khách quan, công bằng, công khai trong đánh giá cán bộ và công tác cán bộ; tiếp thu nguồn thông tin phản ánh về cán bộ từ nhiều lực lượng, cá nhân và tổ chức, cộng đồng; từ đồng nghiệp, tập thể, những nơi cán bộ làm việc, công tác và nơi cư trú, cùng các mối quan hệ gia đình, xã hội khác có liên quan.

- Thực hiện công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ theo hướng “mở và động”, phong phú từ nhiều nguồn; tăng yếu tố “cạnh tranh”. Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cần theo hướng tinh giản, tối ưu, hiệu quả, để cán bộ “có lên có xuống, có vào có ra”. Phát huy dân chủ, minh bạch trong công tác cán bộ để tạo điều kiện cho cán bộ trong “diện quy hoạch” có cơ hội phân đấu, học tập, rèn luyện, cống hiến, khẳng định trước tập thể, tổ chức, cộng đồng, xã hội. Đồng thời, tạo điều kiện cho các quần chúng Nhân dân theo dõi, đánh giá, phê bình, giúp đỡ, bảo vệ và lựa chọn cán bộ; khuyến khích, động viên những cán

bộ chưa được đưa vào quy hoạch phân đấu; kịp thời phòng, chống tiêu cực trong công tác cán bộ và trong đội ngũ cán bộ, đảng viên. Thường xuyên tổ chức tập huấn nghiệp vụ, chuyên môn liên quan đến kỹ năng giao tiếp, xử lý tình huống, văn hóa ứng xử nơi công sở nhằm nâng cao văn hóa công sở, cải thiện tinh thần thái độ của cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị.

- Tăng cường trách nhiệm từ lựa chọn cán bộ, rèn luyện cán bộ đáp ứng yêu cầu về năng lực, phẩm chất trong tình hình mới. Đảm bảo thực hiện nghiêm các nguyên tắc, quy định, quy chế, quy trình, thủ tục công tác cán bộ; quy định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu trong quản lý, sử dụng cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ thuộc quyền quản lý. Bảo đảm thực sự dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch trong từng nội dung, từng khâu, từng bước, từng việc làm của tổ chức, cán bộ gắn với chính sách khen thưởng, kỷ luật.

Kiên trì, kiên quyết, đoàn kết lực lượng để kịp thời bảo vệ có hiệu quả những cá nhân, tổ chức tích cực phòng, chống tiêu cực, nhất là nạn “chạy chức, chạy quyền” trong công tác cán bộ; dám bảo vệ cái đúng, cái tích cực, tiên bộ và đấu tranh với cái sai trái, tiêu cực, lạc hậu; dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thách thức, dám chịu thiệt thòi, hy sinh lợi ích cá nhân để bảo vệ lợi ích chung.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, kiểm tra công tác tổ chức cán bộ, công tác giải quyết các thủ tục hành chính, việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; xử lý nghiêm các trường hợp cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức vi phạm pháp luật, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý.

3. Từng cán bộ, đảng viên phát huy trách nhiệm nêu gương, vai trò tiên phong trong khẳng định bản lĩnh, ý chí tự lực, tự cường, khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc, sớm đưa huyện đáp ứng các yêu cầu, tiêu chuẩn của Thành phố và huyện Hóc Môn sẽ trở thành Thành phố thuộc Thành phố Hồ Chí Minh.

Mỗi cán bộ, đảng viên gương mẫu học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nhất là học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Cán bộ, đảng viên cần có niềm tin sâu sắc vào Đảng, vào đường lối phát triển đất nước, vững tin vào con đường đã lựa chọn để vượt qua những khó khăn, thách thức trước mắt; luôn nuôi dưỡng và lan tỏa đến Nhân dân khát vọng phát triển cơ quan, địa phương, quê hương, đất nước từ đó có động lực mạnh mẽ trong học tập, lao động, sáng tạo để bắt kịp xu hướng phát triển hiện nay của thế giới.

Gương mẫu thực hành đoàn kết, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mình về thực hành đoàn kết thống nhất. Mỗi cán bộ, đảng viên cần nhận thức rõ về vai trò của đoàn kết thống nhất, luôn giữ gìn đoàn kết thống nhất. Đồng thời, thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình. Luôn đặt lợi ích của Tổ quốc, của giai cấp công nhân, nhân dân lao động lên trên lợi ích cá nhân, phải là người thấy đúng dám bảo vệ, thấy sai dám đấu tranh.

Bản thân mỗi cán bộ, đảng viên phải biết tự tu dưỡng, rèn luyện, nỗ lực, vượt qua khó khăn, thử thách, có ý chí vươn lên. Không ngừng học tập, nghiên cứu, đặc biệt tự nghiên cứu học tập, ham học hỏi cái mới, cái tiên bộ để nâng cao trình độ, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, thường xuyên tiến hành tự soi, tự sửa. Chủ động, sáng tạo, bản lĩnh, quyết đoán trong công việc và trong cuộc sống. Cán bộ, đảng viên phải gương mẫu trong thực hành nói đi đôi với làm, phải nêu gương không chỉ bằng lời nói mà bằng hành động cụ thể. Thực hành nói đi đôi với làm theo đúng với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước là nhiệm vụ bắt buộc của tất cả cán bộ, đảng viên. Tránh tình trạng “nói không đi đôi với làm”, “nói một đằng, làm một nẻo”, phải thực hiện phương châm “đã nói là làm, có làm được thì hãy nói và nói ít, làm nhiều”.

Cán bộ, đảng viên phải gương mẫu trong việc gần dân, hiểu dân, tôn trọng nhân dân. Trong mọi hoạt động của cán bộ, đảng viên cần phải việc gì có lợi cho dân thì làm, việc gì có hại cho dân thì tránh. Cần làm tốt công tác dân vận đặc biệt thực hiện tốt phong trào thi đua “Dân vận khéo”. Luôn nắm bắt tâm tư, tình cảm, nguyện vọng của Nhân dân. Tuyên truyền, vận động, thuyết phục, cùng Nhân dân thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thực hiện thắng lợi chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ chính trị, các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa... đã đề ra. Giúp đỡ, động viên Nhân dân khắc phục khó khăn, phát huy vai trò, sức mạnh của Nhân dân xây dựng địa phương, quê hương, đất nước giàu đẹp, văn minh, hạnh phúc.

Từng cán bộ, đảng viên phải thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, ý thức tổ chức kỷ luật và năng lực hoàn thành nhiệm vụ, vững vàng trước mọi khó khăn, thách thức, phấn đấu cho mục tiêu, lý tưởng của Đảng. Thật sự gương mẫu, quyết tâm phát triển kinh tế, nâng cao đời sống; xây dựng gia đình, cơ quan, đơn vị, địa phương đoàn kết, thống nhất, vững mạnh. Tích cực học tập, làm theo và tuyên truyền, giáo dục giá trị, ý nghĩa to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nhằm xây dựng, bồi đắp ý chí, nghị lực không cam chịu đói nghèo, lạc hậu; thấp lên ngọn lửa khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc trong mỗi người dân và từng cộng đồng dân cư, nhất là thế hệ trẻ để sớm xây dựng huyện Hóc Môn trở thành Thành phố thuộc Thành phố Hồ Chí Minh.

KẾT LUẬN

Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên thật sự là một trong những viên ngọc quý, là cẩm nang thần kỳ, có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc. Thời gian càng lùi xa, chúng ta càng nhận rõ những chỉ dẫn, giáo huấn của Chủ tịch Hồ Chí Minh là vô cùng quý giá, là hiện thân của trí tuệ và lương tri nhân loại. Giữa bộn bề phức tạp của cuộc sống, giữa muôn vàn cám dỗ của vòng danh lợi, trước những thay đổi to lớn trong nhận thức và hành động của một bộ phận cán bộ, đảng viên; nghiền ngẫm lại những lời chỉ dạy của Người, chúng ta thấy được tương lai của ngày mai tươi sáng, dòng cảm xúc cách mạng dâng trào, lướt qua và nhấn chìm những suy nghĩ hạn hẹp của chủ nghĩa cá nhân, giúp mỗi chúng ta có thêm niềm tin, nghị lực, sức mạnh và động lực để làm tròn bổn phận của người cán bộ cách mạng vì nước vì dân.

Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển huyện Hóc Môn trở thành thành phố trực thuộc thành phố Hồ Chí Minh; khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc, đưa Hóc Môn phát triển nhanh và bền vững là việc làm cần thiết, là nhiệm vụ hết sức quan trọng, thường xuyên, và là mục tiêu cao cả đối với mỗi cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và Nhân dân huyện nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn phát triển của địa phương trong giai đoạn mới.

Nghiên cứu, quán triệt và thực hiện tốt chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển huyện Hóc Môn trở thành thành phố trực thuộc thành phố Hồ Chí Minh” là nhiệm vụ thiết thực góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XI và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Để biến mục tiêu đó thành hiện thực, đòi hỏi mỗi cấp ủy, tổ chức đảng, mỗi cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong toàn huyện phải nghiêm túc học và làm theo Bác; đưa việc làm theo Bác trở thành lối sống, nếp nghĩ, cách làm; tự trang bị cho mình một phương thức tu dưỡng, rèn luyện thiết thực, hiệu quả; phát huy tốt vai trò nêu gương để làm tròn vai trò, chức trách được giao, tích cực đổi mới sáng tạo trong công việc; khơi dậy mạnh mẽ khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc, đưa Hóc Môn phát triển nhanh và bền vững, phấn đấu đến năm 2030 trở thành thành phố trực thuộc thành phố Hồ Chí Minh. Đây cũng là sự khát khao, mong đợi của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân huyện Hóc Môn hôm nay.

BAN TUYÊN GIÁO HUYỆN ỦY HÓC MÔN